

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 26/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giang Thị Vượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phụng

Bà: Vũ Thị Huyền

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Hải Yến Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Hữu Toàn - Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Phì D**, sinh năm 1999 tại **huyện M, tỉnh Lai Châu**; Nơi cư trú: **Bản V, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu**; Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: La Hủ; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lý Xi P**, sinh năm 1975 và bà **Vàng Khứ L**, sinh năm 1979 có chồng **Lò To H**, sinh năm 1991 và 01 con, sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 08/11/2023, **Lý Phì D** bị **Công an huyện M** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC, số tiền 3.000.000 đồng về hành vi qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh. Ngày 17/3/2024, **Lý P1** Dứ được miễn tiền phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 265/QĐ-GMTP của **Công an huyện M**, tỉnh Lai Châu. Bị cáo **Lý Phì D1** bị tạm giữ, tạm giam từ 24/5/2024 đến nay tại Trại tạm giam **Công an tỉnh L**. (Có mặt tại phiên toà)

* *Người làm chứng:*

1. Anh **Pờ Cà X**, sinh năm 1994; Địa chỉ: **Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu**. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 8/2023, bị can Lý Phì Dứ xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Trung Quốc để thăm thân, đến tháng 11/2023, D1 nhập cảnh về Việt Nam. Quá trình xuất nhập cảnh, Lý P đi theo đường mòn lối mở và không làm các thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định và đã bị Công an huyện M, tỉnh Lai Châu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 08/11/2023, mức phạt 03 triệu đồng.

Đến cuối tháng 12/2023, khi chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 08/11/2023 của Công an huyện M, L Phì D1 tiếp tục cùng Pờ Cà X, sinh năm 1994, trú tại bản L, xã T xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua đường mòn lối mở tại Mốc 34 thuộc địa phận bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu để thăm thân và tìm việc làm. Quá trình làm thuê tại đây, Lý Phì D1 và Pờ C bị Công an Trung Quốc kiểm tra, phát hiện và trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế M3 vào ngày 10/5/2024. Đến ngày 24/5/2024, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Lý Phì D1 đã đến Đoàn biên phòng K đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Công văn số 818/PA08 ngày 18/7/2024 của Phòng Q, Công an tỉnh L xác định: Phòng PA08 chưa cung cấp các thủ tục xuất nhập cảnh cho Lý Phì D1, chưa phát hiện Lý Phì Dứ sử dụng giấy tờ (hộ chiếu, giấy thông hành) để xuất cảnh, nhập cảnh.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vấn đề khác:

+ Theo lời khai của bị cáo Lý Phì D2 thì: Lý Hà M, sinh năm 2002, trú tại bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu là người dẫn đường giúp D2 xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc vào tháng 8/2023. Cơ quan điều tra đã xác minh nhiều lần nhưng Lý Hà M1 không có mặt tại địa phương, nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

+ Đối với Pờ Cà X là người xuất cảnh trái phép cùng bị cáo vào tháng 12/2023; Vàng Thị L1, sinh năm 1996, trú tại bản L, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu là người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc và được trao trả cùng với Lý Phì D2. Do các đối tượng Pờ C, Vàng Thị L1 vi phạm lần đầu nên ngày 21/5/2024, Đoàn biên phòng Cửa khẩu M4 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

+ Đối với Ly M2, sinh năm 1989, Phan Chín P2, sinh năm 2011 (con trai M2) theo thông tin trú tại xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu là những người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, được trao trả cùng với bị cáo Lý Phì D1. Theo thông tin do Đoàn biên phòng M4 Thành cung cấp thì cả hai xuất cảnh trái phép sang

Trung Quốc từ tháng 02/2013 nên đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nhưng không có công dân có tên **Ly M2** và **Phan Chìn P2** nên không thể tra cứu làm rõ tiền án, tiền sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 59/CT-VKSLC-P1, ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo **L2** **Phì Dứ** về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng Điều 347 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS đề nghị tuyên phạt bị cáo **Lý P1** **Dứ** từ 06 – 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh L**, Điều tra viên, **Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về tính chất mức độ hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai nhận của bị cáo đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào cuối tháng 12/2023, tại khu vực Mốc 34 thuộc địa phận **bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu**, bị cáo **Lý Phì D1** (là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, chưa được xóa tiền sự) đã thực hiện hành vi xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Trung Quốc mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định của pháp luật, bị Công an Trung Quốc phát hiện trao trả về Việt Nam ngày 10/5/2024.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ý thức được điều đó nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện

hành vi phạm tội. Bị cáo **Lý Phì D1** là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về xuất cảnh" theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng TNHS: Không có

Tình tiết giảm TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo là người là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở tính chất mức độ hành vi phạm tội ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng quy định tại khoản 347 các điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố hình sự; Điều 12 nghị số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Quốc hội định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 347; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự; Điều 135 khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố hình sự; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lý P1** Dứt phạm tội: "Vi phạm quy định về xuất cảnh"
2. Hình phạt: Xử phạt Lý Phì Dứt 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2024
3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS.

Giang Thị Vượng

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

